

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA: LUẬT

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023 - 2024

Mã học phần: 231_DLK0500

Tên học phần: NGHỀ LUẬT SƯ

Mã nhóm lớp học phần: 231_DLK0500_02

Thời gian làm bài (phút/ngày): 60 phút

Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp tự luận

Cách thức nộp bài phần tự luận:

- Sinh viên làm bài bằng cách đánh máy (gõ) phần chữ nội dung làm bài trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.

- Sinh viên được phép sử dụng văn bản quy phạm pháp luật, sách tài liệu tham khảo **BẢNG TÀI LIỆU IN GIẤY** khi làm bài thi.

ĐỀ 01

PHẦN TRẮC NGHIỆM (03 điểm)

Sinh viên chọn 01 đáp án đúng nhất trong các câu hỏi dưới đây.

Luật sư thực hiện việc cung cấp dịch vụ pháp lý trên cơ sở yêu cầu hợp pháp của khách hàng, tôn trọng quyền, lợi ích hợp pháp và sự lựa chọn của khách hàng. Đây là Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư nào?

- A. Quy tắc 6
- B. Quy tắc 5
- C. Quy tắc 4
- D. Quy tắc 3

ANSWER: A

Luật sư có trách nhiệm yêu cầu các đồng nghiệp có liên quan và nhân viên trong tổ chức hành nghề của mình cam kết không tiết lộ những bí mật thông tin mà họ biết được và luật sư có trách nhiệm giải thích rõ nếu tiết lộ thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Đây là Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư nào?

- A. Quy tắc 7
- B. Quy tắc 8
- C. Quy tắc 9
- D. Không thuộc Quy tắc nào

ANSWER: A

Luật sư nhận và có trách nhiệm bảo quản, giữ gìn tài liệu, hồ sơ mà khách hàng giao cho mình theo quy định của pháp luật hoặc thỏa thuận với khách hàng. Đây là Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư nào?

- A. Quy tắc 12
- B. Quy tắc 10
- C. Quy tắc 8
- D. Quy tắc 14

ANSWER: A

Trường hợp khách hàng không chấp nhận ý kiến tư vấn giải quyết vụ việc đúng pháp luật, phù hợp với đạo đức do luật sư đưa ra, mặc dù luật sư đã cố gắng phân tích thuyết phục thì ứng xử nào sau đây của luật sư là phù hợp?

- A. Luật sư có thể từ chối tiếp tục thực hiện vụ việc
- B. Luật sư phải từ chối tiếp tục thực hiện vụ việc
- C. Luật sư vẫn phải tiếp tục thực hiện vụ việc
- D. Luật sư báo cáo lên Đoàn Luật sư để xin ý kiến xử lý

ANSWER: A

Luật sư có ý thức tôn trọng, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp trong hành nghề cũng như trong cuộc sống; góp ý kịp thời khi thấy đồng nghiệp làm điều sai trái, ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp luật sư. Đây là Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư nào?

- A. Quy tắc 18
- B. Quy tắc 12
- C. Quy tắc 15
- D. Quy tắc 9

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là phù hợp với Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp của Luật sư Việt Nam?

- A. Luật sư không được thực hiện việc quảng cáo làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của đội ngũ luật sư, nghề luật sư
- B. Luật sư không phải chịu trách nhiệm khi cam kết trong quảng cáo về chất lượng dịch vụ luật sư vì nội dung quảng cáo chỉ có tính chất minh họa
- C. Khi quảng cáo về hoạt động hành nghề luật sư, luật sư được cung cấp những thông tin phóng đại, giả tưởng, không có thật

D. Luật sư không được thực hiện quảng cáo dưới mọi hình thức để bảo vệ sự tôn nghiêm của nghề luật sư

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm) Thực hiện kỹ năng nghe hỏi trong tư vấn theo tình huống sau đây:

Một khách hàng đến văn phòng luật nhờ tư vấn thủ tục thành lập doanh nghiệp 100% vốn Việt Nam.

Luật sư cần hỏi những nội dung trọng tâm nào để tư vấn cho khách hàng?

Đáp án Câu 1:

Luật sư cần hỏi những nội dung trọng tâm sau:

(0,25 điểm) Hỏi về ngành, nghề kinh doanh khách hàng dự định kinh doanh

(0,25 điểm) Hỏi về vốn điều lệ khách hàng dự định đăng ký

(0,25 điểm) Hỏi về loại tài sản khách hàng dự định góp vốn thành lập

(0,25 điểm) Hỏi về loại hình doanh nghiệp khách hàng mong muốn

(0,25 điểm) Hỏi về tên doanh nghiệp khách hàng mong muốn đặt cho doanh nghiệp

(0,25 điểm) Hỏi về nơi dự kiến đặt trụ sở doanh nghiệp

(sinh viên có thể hỏi các câu hỏi khác phù hợp vẫn có thể được tính điểm tương ứng, ví dụ hỏi về thông tin người đại diện theo pháp luật,...)

Câu 2 (1,5 điểm) Thực hiện kỹ năng tư vấn, soát xét pháp lý soạn thảo hợp đồng cho vụ việc sau:

Công ty TNHH may Nhà Bè (gọi tắt là “Công ty Nhà Bè”) dự định hợp tác với Công ty cổ phần Sản xuất da giày Vĩnh Thịnh (gọi tắt là “Công ty Vĩnh Thịnh”). Theo đó, Công ty Vĩnh Thịnh sẽ sản xuất các mặt hàng áo khoác da theo đơn đặt hàng của Công ty Nhà Bè mang thương hiệu của Công ty Nhà Bè, nguyên, vật liệu và phụ liệu may mặc sẽ do Công ty Nhà Bè cung cấp. Công ty Nhà Bè yêu cầu luật sư tư vấn về một số vấn đề pháp lý của hợp đồng như sau:

(i)- Tên gọi của hợp đồng?

(ii)- Luật nào sẽ áp dụng điều chỉnh cho hợp đồng?

(iii)- Những điều khoản cơ bản của hợp đồng?

Bằng kiến thức, kỹ năng đã được học, sinh viên hãy thực hiện vai trò như là một luật sư tư vấn để giải quyết các yêu cầu tư vấn của khách hàng đã nêu ở trên.

Đáp án Câu 2:

(i)- Tên gọi của hợp đồng;

(0,25 điểm) Hợp đồng gia công (hoặc Hợp đồng gia công may mặc) (Điều 178 Luật Thương mại 2005; Điều 542 Bộ luật Dân sự 2015)

(ii)- Luật áp dụng cho hợp đồng;

(0,25 điểm) Luật Thương mại năm 2005

(0,25 điểm) Bộ luật Dân sự năm 2015

(iii)- Điều khoản cho Bên cung ứng dịch vụ vi phạm hợp đồng

Nội dung chính cần có trong điều khoản:

(0.25 điểm) Đối tượng của hợp đồng gia công

(0.25 điểm) Quyền và nghĩa vụ của bên đặt gia công

(0,25 điểm) Quyền và nghĩa vụ của bên đặt gia công

(Sinh viên nêu các điều khoản khác phù hợp vẫn được tính điểm tương ứng như: điều khoản về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng, điều khoản tiến độ thực hiện hợp đồng, điều khoản thanh toán, điều khoản đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng, điều khoản giải quyết tranh chấp,...)

Câu 3 (3 điểm): Thực hiện kỹ năng tư vấn, tranh tụng thông qua tình huống pháp lý sau đây

Trong một vụ án ly hôn giữa bà **Lê Thơ** (nguyên đơn) và ông **Đặng Vũ** (bị đơn), các bên có tranh chấp với nhau về mặt tài sản (không có nợ chung, không tranh chấp về quyền nuôi con, cấp dưỡng), cụ thể là số cổ phần phổ thông góp vốn tại Công ty cổ phần tập đoàn TV được hình thành trong thời kỳ hôn nhân.

Tổng số lượng cổ phần là **75.000.000** cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phần, chiếm **30%** vốn điều lệ của công ty; trong đó ông Vũ đứng tên trên **50.000.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ **20%**; bà Thơ đứng tên trên **25.000.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ **10%**.

Ông Vũ yêu cầu sau khi ly hôn, được toàn quyền sở hữu toàn bộ cổ phần đứng tên của ông Vũ và bà Thơ tại Công ty và thanh toán lại cho bà Thơ phần giá trị chênh lệch. Bà Thơ yêu cầu chia tài sản chung là toàn bộ số cổ phần, mỗi người được sở hữu **37.500.000** cổ phần tại Công ty, chiếm **15%** vốn điều lệ trong Công ty.

Là Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho **bà Thơ** trong vụ tranh chấp trên. Anh, chị hãy trình bày ngắn gọn lập luận và quan điểm tranh luận để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Thơ tại phiên tòa.

(Ghi chú: Các thông tin vụ việc trong đề bài là giả định, không liên quan đến cá nhân, tổ chức nào; mọi sự trùng hợp, nếu có, chỉ là sự ngẫu nhiên.)

Đáp án Câu 3:

Trình bày ngắn gọn lập luận và quan điểm tranh luận để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bà Thơ tại phiên tòa:

(1,0 điểm) Xác định toàn bộ số cổ phần tại Công ty TV do ông Vũ và bà Thơ đứng tên đều là tài sản chung của vợ chồng vì được tạo lập trong thời kỳ hôn nhân (Điều 33 khoản 1 Luật Hôn nhân và gia đình 2014)

(1,0 điểm) Xác định nguyên tắc chung khi phân chia tài sản chung của vợ, chồng khi ly hôn theo Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình.

(1,0 điểm) Bác bỏ lập luận của phía ông Vũ yêu cầu chia toàn bộ cổ phần cho ông Vũ là không phù hợp theo Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình.

Câu 4 (1 điểm): Thực hiện kỹ năng chọn luật áp dụng cho tình huống sau:

Ông Trương Sang và bà Trần Hoa sống chung như vợ chồng vào cuối năm 1999, đến tháng 02/2001 thì sinh được một con chung và sau đó họ đăng ký kết hôn vào năm 2002 sau khi mua được căn nhà. Đến tháng 02/2015 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bà Hoa nộp đơn xin giải quyết việc ly hôn.

Hỏi:

(i)- Luật hôn nhân gia đình nào (Luật Hôn nhân và gia đình năm 1986, năm 2000 hay năm 2014) sẽ được Tòa án chọn để giải quyết?

(ii)- Lý giải cho việc chọn luật áp dụng của tòa án trong trường hợp này?

Đáp án Câu 4:

(0,5 điểm) Luật Hôn nhân gia đình năm 2000 sẽ là luật được Tòa án chọn áp dụng để giải quyết trong trường hợp này

(0,5 điểm) Giải thích: do quan hệ hôn nhân và gia đình của ông Sang và bà Hoa được xác lập trước ngày Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 có hiệu lực thì áp dụng pháp luật về hôn nhân và gia đình tại thời điểm xác lập để giải quyết là Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.

Ngày biên soạn: 23/10/2023

Giảng viên biên soạn đề thi: Nguyễn Hoài Bảo

Ngày kiểm duyệt: 5/11/2023

Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: Ths Đinh Lê Oanh